Dettaglio SA 9827

Codice SA	9827
Descrizione	Ống chống và ống khai thác bằng thép đúc có ren, đường kính 2 – 3/8 inch đến 20 inch, sử dụng cho khoan dầu hoặc khí.
Unità	
Generato il	12/11/2026 02:13:56
Versione dei dati	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Stato della verifica	Dati tariffari verificati rispetto al file di origine; consigli/corrispondenze indicativi; ammissibilità ALS non verificata.
Link	https://www.vietnamtariff.com/hs-code/9827/

6 righe tariffarie sotto 9827

Codice SA	Descrizione	Unità	Dazio all'importazione ordinario	MFN	VAT
9827.10.10	Ống chống và ống khai thác bằng thép đúc có ren, đường kính 2 – 3/8 inch đến 20 inch, sử dụng cho khoan dầu hoặc khí. / - Loại bằng thép không gỉ: / - - - Ống chống và ống có giới hạn chảy dưới 80.000 psi và không có ren ở đầu ống		7,5%	5%	Nessun dato
9827.10.90	Ống chống và ống khai thác bằng thép đúc có ren, đường kính 2 – 3/8 inch đến 20 inch, sử dụng cho khoan dầu hoặc khí. / - Loại bằng thép không gỉ: / - - - Loại khác		7,5%	5%	Nessun dato
9827.10.90	Ống chống và ống khai thác bằng thép đúc có ren, đường kính 2 – 3/8 inch đến 20 inch, sử dụng cho khoan dầu hoặc khí. / - Loại bằng thép không gỉ: / - - - Loại khác		7,5%	5%	Nessun dato
9827.90.10	Ống chống và ống khai thác bằng thép đúc có ren, đường kính 2 – 3/8 inch đến 20 inch, sử dụng cho khoan dầu hoặc khí. / - Loại khác: / - - - Ống chống và ống có giới hạn chảy dưới 80.000 psi và không có ren ở đầu ống		7,5%	5%	Nessun dato
9827.90.90	Ống chống và ống khai thác bằng thép đúc có ren, đường kính 2 – 3/8 inch đến 20 inch, sử dụng cho khoan dầu hoặc khí. / - Loại khác: / - - - Loại khác		7,5%	5%	Nessun dato
9827.90.90	Ống chống và ống khai thác bằng thép đúc có ren, đường kính 2 – 3/8 inch đến 20 inch, sử dụng cho khoan dầu hoặc khí. / - Loại khác: / - - - Loại khác		7,5%	5%	Nessun dato

Questo rapporto è a scopo informativo ed è generato dai dati tariffari di origine e dalle regole di consulenza. Non costituisce una decisione doganale e non conferma la classificazione SA, l'ammissibilità all'ALS né la validità giuridica. L'utente deve verificare rispetto alla normativa vigente.